

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 02/3/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thành.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Quách Đình Mạnh.

Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Vũ Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Quý P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25/6/1995

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn M, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Quý B (đã chết) và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1964.

Gia đình có 2 chị, em, bị cáo là thứ 2.

Vợ con: Chưa có.

Nhân thân: Còn nhỏ ở với gia đình, đi học hết lớp 09/12 sau đó lao động tự do tại địa phương.

+ Ngày 15/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Bình ra Quyết định số 06/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phúc là 18 tháng, Phúc chấp hành xong ngày 01/7/2020.

+ Ngày 01/5/2021 bị Công an xã T, huyện H ra quyết định số 01/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Phúc về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng, Phúc đã nộp xong ngày 03/5/2021.

Tiền án (có 01 tiền án): Bản án số 78/2021/HS-ST ngày 11/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Quý P 09 tháng tù, về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, án phí HSST phải nộp là 200.000 đồng, án phí DSST phải nộp là 300.000 đồng. P chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2022, nộp xong án phí ngày 27/01/2022.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/11/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

*** Người chứng kiến:**

+ Anh Nhâm Quang H1, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã M, huyện Đ, Thái Bình.

+ Ông Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã M, huyện Đ, Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân mắc nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 11/11/2022, P đi bộ từ nhà ở thôn M, xã C, huyện H ra trục đường liên xã đi nhờ xe của một người đàn ông qua đường không quen biết đến khu vực cầu Kim Bôi, xã L, huyện Đ mục đích mua ma túy về sử dụng. Khi lên đến nơi, P xuống xe đi bộ rẽ phải theo hướng đi Cống Vực, cách cầu Kim Bôi khoảng 50m, P gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, cao khoảng 1m70, đeo khẩu trang, không biết tên, địa chỉ của người này đang đứng cạnh xe máy ở ven đường, P lại gần và bảo: “*Có Hê không bán cho cháu hai trăm*”. Người này hiểu ý P muốn mua ma túy Hêrôin nên đồng ý, P đưa 200.000 đồng cho người này, người này nhận tiền và bảo P đứng đợi để đi lấy ma túy, khoảng 05 phút sau người này quay lại và bảo P đi bộ lên trên ở vệ cỏ bên phải có 01 gói ma túy màu trắng người này để ở đó. P làm theo và tìm thấy gói ma túy ở vệ cỏ, bên ngoài được gói bằng giấy kim loại màu trắng. P cầm gói ma túy vừa mua được bỏ vào túi áo khoác bên phải đang mặc, sau đó đi bộ quay lại hướng cầu Kim Bôi đi nhờ xe của một người qua đường không quen biết lên khu vực ngã tư M tìm hiệu thuốc tân dược mua bơm kim tiêm để sử dụng ma túy; khi Phúc đang đi bộ trên trục đường thôn L, xã M thì bị tổ công tác của Công an huyện Đông Hưng phát hiện, nghi ngờ P có liên quan đến ma túy, yêu cầu P

dừng lại để kiểm tra. P đã tự nguyện lấy từ túi áo khoác bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác 01 gói nhỏ bên ngoài được gói bằng giấy kim loại màu trắng, mở ra kiểm tra bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, P khai là ma túy loại Hêrôin vừa mua về để sử dụng. Tiến hành kiểm tra người P không thu giữ, quản lý gì khác. Cơ quan Công an niêm phong vật chứng vào phong bì thư và đưa P về Ủy ban nhân dân xã M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang;

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quý P tại thôn M, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình nhưng không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Bản kết luận giám định số 420/KL-KTHS (MT) ngày 14/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,1484 gam*”.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quý P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng số 10/CT-VKSĐH ngày 10/02/2023 đã truy tố, hành vi của bị cáo Nguyễn Quý P đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về áp dụng pháp luật và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quý P từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Ngoài ra còn đề nghị HĐXX giải quyết về vật chứng, án phí của vụ án.

Bị cáo Nguyễn Quý P nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quý P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; Phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng lập hồi 14 giờ 15 phút ngày 11/11/2022 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã M huyện Đông Hưng; Biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng thu của bị cáo P; Bản Kết luận giám định số 420/KL-KTHS (MT) ngày 14/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình và lời khai của người chứng kiến ông Nguyễn Ngọc H2, anh Nhâm Quang H1 cùng toàn bộ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

[2.1] Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/11/2022, tại trục đường thôn L, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Quý P có hành vi tàng trữ trái phép ở túi áo khoác bên phải đang mặc 01 gói ma túy loại Hêrôin có khối lượng 0,1484 gam với mục đích để sử dụng bị Công an huyện Đông Hưng bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Quý P đã phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

“*Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) *Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

b) *Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;*

c) *Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

2... ”.

[2.2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ: Đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh an toàn xã hội. Ma túy còn là nguồn gốc phát sinh các loại bệnh tật ảnh hưởng đến giống nòi và thuần phong mỹ tục của dân tộc, kéo theo sự xuống cấp của đạo đức xã hội và là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy là nguy hiểm và vi phạm pháp luật

nhưng do bị cáo đua đòi bạn bè vẫn cố tình sử dụng nên cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới rắn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3] Khi xem xét, cân nhắc hình phạt cần xem xét đến tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ:

- Bị cáo Nguyễn Quý P có 01 tiền án chưa được xóa nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuy nhiên, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Nguyễn Quý P từ 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù là chưa phù hợp với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng mới đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo và phù hợp với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo.

[2.4] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo Nguyễn Quý P tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.5] Trong vụ án này:

- Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Nguyễn Quý P khai mua số ma túy trên của người đàn ông khoảng 40 tuổi, dáng người gầy, đeo khẩu trang ở khu vực cầu Kim Bôi thuộc địa phận xã L, huyện Đ, P không biết tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng không xác định được người bán nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

- Số tiền 200.000 đồng, bị cáo dùng để mua ma túy là do bị cáo lao động mà có nên không truy thu.

[3] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 0,1057 gam ma túy hoàn trả lại sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 10/02/2023 cần tịch thu, tiêu hủy.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Quý P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quý P phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng điều luật và hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h (tái phạm) khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý P **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 11/11/2022.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Quý Phúc.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,1057 gam ma túy hoàn trả lại sau giám định có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 10/02/2023.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Quý P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Quý P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Văn Thành